TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 12 -8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Bài

2. Ông Nguyễn Trung Chánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Ngô Minh T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973 tại huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Ngô Hồng N, sinh năm 1930 (chết) và bà Trần Thị P, sinh năm 1939; Anh chị em ruột: 08 người kể cả bị cáo (lớn nhất sinh năm 1957; nhỏ nhất sinh năm 1977); Vợ: Nguyễn Thị A, sinh năm 1975; con: có 02 người lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền sự: 01 (ngày 25/5/2021 bị Công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, đã đóng phạt xong ngày 27/5/2021); Tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/5/2022 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Tường K, sinh năm 1992 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Ô, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

2/ Nguyễn Văn N, sinh năm 1958 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp L, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3/ Lê Văn V, sinh năm 1970 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.
- *Người làm chứng:*
Ngô Thị D, sinh năm 1977 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);
Nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/3/2022, tại chuồng heo bỏ hoang của nhà chị Ngô Thị D, thuộc ấp T, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, khi còn đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo Ngô Minh T tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng Lê Tường K, Nguyễn Văn N và Lê Văn V với tổng số tiền đánh bạc là 1.220.000 đồng bị công an xã H phát hiện và lập biên bản vi phạm. Qua xác minh, làm việc các đối tượng có tên nêu trên đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28/3/2022, bị cáo Ngô Minh T đi qua nhà em gái là Ngô Thị D ngụ ấp T, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V để thăm em gái đi làm xa về, sau đó thì có Lê Tường K, Nguyễn Văn N và Lê Văn V cũng đi đến nhà chị D. Khi gặp nhau tại bàn trà trước nhà nhà chị D (chị D chưa về đến, nhà khóa cửa) thì cả bốn người cùng rủ nhau chơi đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, cả bốn người cùng đồng ý chơi nên Nguyễn Văn N có nhờ một người (không nhớ tên) đi mua dùm bộ bài tây 52 lá để đem lại chơi, sau đó thì bốn người kéo nhau ra chuồng heo bỏ hoang bên hông nhà chị D để chơi đánh bài. Khi bắt đầu chơi thì có quy ước cách chơi và mức đặt cược như sau: chơi bài binh xập xám, sử dụng loại bài tây 52 lá, chia làm 04 tụ, mỗi tụ chia làm 13 lá bài, mức đặt cược 50.000 đồng trên mỗi tụ, có 04 tụ chơi trong đó 01 tụ làm cái, 03 tụ còn lại ăn thua với cái, mỗi tụ làm cái một bàn xoay vòng, tổng mức đặt cược trên một ván là 150.000 đồng nhưng không có đặt tiền trước mà chỉ khi xác định thắng thua trên một ván rồi mới lấy tiền ra chung với nhau. Cách binh bài như sau: mỗi tụ được binh làm ba chi, trong đó có hai chi 05 lá bài còn lại chi thứ ba là 03 lá bài, nếu tụ nào vô được 06 đôi bất kỳ là bãi sẽ thắng, nếu lên tứ qúi (04 lá bài giống nhau) là bãi sẽ thắng, nếu vô 03 cái thùng (các lá bài đều cùng một nước) là bãi sẽ thắng, nếu vô 03 cái sảnh (các lá bài liên tiếp nhau) cũng bãi, nếu vô 03 lá bài giống nhau là xám cô thì ăn được thùng, thùng thì ăn sảnh, sảnh thì ăn đôi, xám cô ăn đôi. Các đối tượng chơi được nhiều ván nhưng không xác định được bao nhiêu ván, đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an xã H vào kiểm tra lập biên bản các đối tượng đang đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc là 1.200.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá màu xám.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền dùng để đánh bạc và kết quả thắng, thua của từng người cụ thể như sau:

1/ Bị cáo T dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả không thắng không thua;

2/ Lê Tường K dùng số tiền 450.000 đồng để đánh bạc, kết quả đã thua số tiền 300.000 đồng, còn lại 150.000 đồng;

3/ Lê Văn V dùng số tiền 170.000 đồng để đánh bạc, kết quả đã thua số tiền 150.000 đồng, còn lại 20.000 đồng;

4/ Nguyễn Văn N dùng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, kết quả đã thắng được số tiền 450.000 đồng nên số tiền đánh bạc của N là 750.000 đồng.

Với số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bài nêu trên, bị cáo Ngô Minh T đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn tiếp tục vi phạm. Cụ thể vào ngày 14/5/2021, Ngô Minh T có hành vi đánh bạc trái phép (đánh bài tiến lên) tại ấp T, xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh nên ngày 25/5/2021 bị Công an xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, đã đóng phạt xong ngày 27/5/2021. Do đó hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Riêng các đối tượng còn lại thì tại thời điểm đánh bạc không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện Tiểu Cần đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng.

Đồng thời, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền của Lê Tường K, Nguyễn Văn N và Lê Văn V tổng cộng 920.000 đồng (Chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Hiện nay, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, đang còn tạm giữ số tiền Việt Nam 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) và đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần 01 bộ bài tây 52 lá màu xám qua sử dụng.

Đối với chị Ngô Thị D, do không biết bị cáo và các đối tượng đánh bài tại chuồng heo bỏ hoang của nhà mình và cũng không có lấy tiền xâu nên không xem xét xử lý.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Ngô Minh T về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Ngô Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố. Trong quá trình tiến hành tố tụng tại cơ quan điều tra bị cáo không bị bức cung, không bị cưỡng ép, lời khai của bị cáo là tự giác, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi tranh tụng công khai, phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự 2015 tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội "Đánh bạc". Vị đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng, áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) 01 bộ bài tây 52 lá màu xám đã qua sử dụng; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 Việt N đồng đã thu giữ của bị cáo Ngô Minh T (hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ của Công an huyện Tiểu Cần)

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ngô Minh T thống nhất với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, không tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Ngô Minh T: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở khung hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, người làm chứng và có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiểu Cần, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về hành vi và tội danh của bị cáo Ngô Minh T:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 28/3/2022 bị cáo Ngô Minh T khi còn đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền cùng với các đối tượng Lê Tường K, Nguyễn Văn N và Lê Văn V với tổng số tiền đánh bạc là 1.220.000 đồng. Hành vi của bị cáo Ngô Minh T thể hiện tính trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp. Số tiền bị cáo T dùng vào việc đánh bạc tuy chỉ có 300.000 đồng, nhưng bị cáo có 01 tiền sự về tội đánh bạc trái phép chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "đánh bạc" được quy định trong Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Ngô Minh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội gây ra. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo, kết luận và đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Minh T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, không oan sai đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ngô Minh T:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngô Minh T đã thành khẩn nhận tội, khai báo rõ hành vi phạm tội của mình và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Bị cáo Ngô Minh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo đang nuôi mẹ già. Do đó cần áp dụng cho bị cáo Ngô Minh T các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung

năm 2017 theo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần là có căn cứ.

[5] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, mà hành vi của bị cáo đã làm cản trở việc xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa ở khu dân cư. Do đó, việc truy tố để xét xử bị cáo là rất cần thiết nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân rõ ràng, nơi cư trú ổn định, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù trước khi bị truy tố lần này bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tình tiết này đã được sử dụng để truy tố, xét xử bị cáo trong vụ án này nên theo tinh thần Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần là có căn cứ, nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Đối với các đối tượng Lê Tường K, Nguyễn Văn N, Lê Văn V và Ngô Thị D cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ. Bởi vì:

Các đối tượng Lê Tường K, Nguyễn Văn N, Lê Văn V tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng bị cáo nhưng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đồng thời tại thời điểm đánh bạc các đối tượng này không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Công an huyện Tiểu Cần chỉ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay cũng cần phê phán nghiêm khắc về hành vi vi phạm của các đương sự để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Đối với chị Ngô Thị D, do không biết bị cáo và các đối tượng đánh bài tại chuồng heo bỏ hoang của nhà mình và cũng không có lấy tiền xâu. Do đó, không có cơ sở để xử lý chị D.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét thấy 01 (một) bộ bài Tây 52 lá màu xám đã qua sử là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Ngô Minh T được xác định là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về hình phạt bổ sung: để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự buộc bị cáo nộp 10.000.000 đồng.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về áp dụng điều luật và xử phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 50; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Minh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo nộp bổ sung 10.000.000 (Mười triệu) đồng tiền phạt.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá màu xám bị cáo Ngô Minh T dùng để đánh bạc (hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V).

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo Ngô Minh T dùng để đánh bạc (hiện đang gửi trong tài khoản số 7404010000001 Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V- Chủ tài khoản Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tiểu Cần).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để xin Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 7c và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- CC THADS huyện Tiểu Cần;
- Công an huyện Tiểu Cần;
- UBND xã H, huyện Tiểu Cần;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS (…)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Võ Thị Ngọc Quyền